

# Thiết kế bài tập dạy học môn học Giao tiếp liên văn hóa trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hoá

Phan Thị Vân Quyên\*

\*Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Received: 13/01/2024; Accepted: 22/01/2024; Published: 15/02/2024

**Abstract:** This article describes the author's experience in designing and using various assignments to help students develop their intercultural communication competence. Each type of assignment has its own strengths and limitations and thus, teachers should carefully select the one suitable for the purpose of teaching or assessing, and should employ several types of assignments during the course.

**Keywords:** Intercultural communication competence, appropriateness, effectiveness, assignment

## 1. Đặt vấn đề

Bối cảnh toàn cầu hóa và đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong mọi lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, ... hiện nay đã khẳng định tầm quan trọng của năng lực giao tiếp liên văn hóa. Do vậy, Giao tiếp liên văn hóa (GTLVH) là một trong các môn học lý thuyết bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân ngoại ngữ của Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN (ULIS) với mục tiêu, ngoài kiến thức chuyên ngành ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp còn được trang bị kiến thức nền tảng về giao tiếp liên văn hóa, được chuẩn bị về thái độ, kỹ năng cần có để thích ứng với môi trường đa văn hóa. Tuy nhiên, môn học cung cấp khá nhiều lý thuyết với những khái niệm mà đa phần là trừu tượng, điều kiện thực hành trải nghiệm hạn chế do môi trường xã hội và lớp học chủ yếu là đơn văn hóa. Nhiều loại hình hoạt động học tập (activities) và bài tập (assignments) lớn nhỏ đã được thiết kế nhằm giúp cho sinh viên biết cách vận dụng lý thuyết, rèn kỹ năng tư duy, quan sát và diễn giải. Một số bài tập được sử dụng để kiểm tra đánh giá môn học. Tất cả những bài tập được miêu tả trong bài viết này đã được tác giả sử dụng trong nhiều khóa học và đem lại hiệu quả tốt cho cả giảng viên và sinh viên.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Năng lực giao tiếp liên văn hóa

Mục tiêu của môn học GTLVH là giúp cho người học nhận thức được vai trò của văn hóa trong giao tiếp liên nhân và nâng cao năng lực giao tiếp liên văn hóa cho họ. Vậy năng lực giao tiếp liên văn hóa là gì?

Năng lực giao tiếp, theo Lustig & Koester (2010), là sự đánh giá về khả năng giao tiếp của một cá nhân. Người đưa ra sự đánh giá đó chính là đối tác giao tiếp của họ, dưới sự ảnh hưởng của các yếu tố như

bối cảnh và mục đích giao tiếp, quan hệ giữa các đối tác giao tiếp, những hành vi hữu ngôn và phi ngôn cụ thể được sử dụng để đạt được mục đích giao tiếp. Năng lực giao tiếp liên văn hóa khó đạt được do sự đánh giá đó bị ảnh hưởng bởi những quy chuẩn văn hóa về những hành vi được chấp nhận trong một sự kiện giao tiếp cụ thể. Vậy nên, cùng một cách ứng xử được đánh giá là khéo léo, thành công ở nền văn hóa này nhưng lại là không thể chấp nhận được trong một nền văn hóa khác. Người có năng lực giao tiếp liên văn hóa chính là người có khả năng xử lý các khác biệt văn hóa một cách phù hợp và hiệu quả. Nói cách khác, hành vi của họ tuân thủ các chuẩn mực văn hóa, phù hợp với tình huống giao tiếp và mối quan hệ với đối tác giao tiếp (*appropriateness*) nhưng vẫn đạt được hiệu quả mình mong muốn (*effectiveness*)

### 2.2. Các dạng bài tập để phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa

#### 2.2.1. Quiz

Quiz là bài kiểm tra trắc nghiệm nhanh gồm nhiều câu hỏi lựa chọn (*multiple choice questions*)

Bài quiz nhằm mục đích kiểm tra các khái niệm và lý thuyết văn hóa. Người học không nhất thiết phải học thuộc lòng các định nghĩa và khái niệm nhưng phải hiểu bản chất của chúng. Lý thuyết sẽ được diễn giải theo nhiều cách khác nhau để xem người học có nắm bắt được bản chất không.

Bài quiz thường được sử dụng sau khi học xong một chương lý thuyết. Hoặc cũng có thể sử dụng trước khi học bài mới, do giảng viên yêu cầu người học phải đọc tài liệu ở nhà trước khi được học trên lớp nên đầu buổi học có thể dùng bài quiz để kiểm tra việc đọc ở nhà

#### 2.3.2. Phân tích dữ liệu văn hóa

Phân tích dữ liệu văn hóa là bài tập được sử dụng thường xuyên nhất. Môi trường xã hội và lớp học ở Việt Nam chủ yếu là đơn văn hóa, người học thiếu sự tiếp xúc trực tiếp với các cộng đồng văn hóa đủ lớn để quan sát được sự khác biệt như người nhập cư, người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam (*foreign expats*), sinh viên nước ngoài đến học tại trường cũng rất ít ỏi. Ngay cả trải nghiệm của sinh viên (hầu hết trong độ tuổi 19-21) về văn hóa Việt Nam ở nhiều vùng miền khác nhau cũng còn hạn chế. Dữ liệu văn hóa sẽ là một nguồn cung cấp loại kiến thức văn hóa đặc thù. Do sự phát triển của công nghệ và internet, các tài liệu này rất phong phú, đa dạng. Các dữ liệu văn hóa Việt nam thì lại càng dễ kiếm. Các tài liệu có thể khai thác là : phim, tác phẩm văn học, quảng cáo, phóng sự truyền hình, bài báo, bài đăng trên các trang mạng xã hội, các sản phẩm giải trí (âm nhạc, bài hát, game show), ...

Người học được tự chọn 1 nguồn thông tin hoặc nguồn thông tin do giảng viên chỉ định. Người học sử dụng các lý thuyết đã được học để phân tích nguồn thông tin đó, nhận diện các khái niệm văn hóa được biểu hiện cụ thể như thế nào trong cuộc sống, thấy được văn hóa đã ảnh hưởng đến tư duy và hành động của con người như thế nào, hoặc hiểu thêm về lối sống, phong tục tập quán của một cộng đồng người, ....

Trong các bài giảng lý thuyết, giảng viên cũng thường sử dụng các dữ liệu này để minh họa cho các khái niệm văn hóa (ví dụ: quảng cáo, trích đoạn phim, video clips trên Youtube, ...). Người học có thể học hỏi từ cách giảng viên phân tích dữ liệu để làm bài tập của mình.

### 2.2.3. Bài tập tình huống

Bài tập tình huống hay được lồng ghép vào bài giảng. Các tình huống thường là *cultural puzzles* hoặc *cross-cultural puzzles*, tức là một tình huống có thể khiến người ta bối rối không biết nên phải cư xử thế nào vì không nắm được quy tắc ứng xử hoặc không hiểu được những quan niệm, giá trị dẫn đến sự lựa chọn của người trong cuộc. Miêu tả tình huống, đưa ra một số gợi ý xử lý tình huống (*multiple choice questions*), cho người học thảo luận từng gợi ý, nêu lý do cho sự lựa chọn của họ. Hoặc miêu tả tình huống và cách người trong cuộc xử lý tình huống, yêu cầu người học thảo luận sự phù hợp và hiệu quả của cách giải quyết đó, hoặc đề xuất giải pháp thay thế, giải thích lý do. Giảng viên đóng vai trò quan trọng trong

việc hướng dẫn cách tư duy để tìm ra cách giải quyết vấn đề, gợi ý dùng những khái niệm nào, lý thuyết nào để phân tích tình huống này. Sau một vài lần như vậy, người học đã có thể nắm bắt được cách làm bài tập, hào hứng, tích cực tham gia thảo luận. Bài tập này giúp họ thấy được tầm quan trọng của việc tích lũy hiểu biết về các nền văn hóa khác nhau trên thế giới hoặc tăng cường quan sát, khám phá chính văn hóa của mình

### 2.2.4. Viết reflection essay

Bài luận phản ánh yêu cầu người học viết về một trong những nội dung sau:

Miêu tả những trải nghiệm cá nhân và suy nghĩ, thái độ của mình về một vấn đề, sự kiện văn hóa cụ thể, suy ngẫm về thái độ, kiến thức và kỹ năng của mình trong lĩnh vực đó.

Phản ánh về khóa học, hoặc một nội dung (một lý thuyết, một bài đọc, một hoạt động học tập, ...) trong khóa học, phân tích ảnh hưởng của nó đối với sự nhận thức, kiến thức, thái độ, sự phát triển bản thân của người học, gợi ý thay đổi, hay bày tỏ sự kỳ vọng hơn nữa ở khóa học

Suy ngẫm về bản thân. Tự nhận thức về căn tính, niềm tin, giá trị, định kiến của chính bản thân mình, khám phá ra các yếu tố ảnh hưởng chính, và đặc biệt thảo luận sự ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa.

Bài luận phản ánh giúp người học rèn luyện được nhiều kỹ năng như:

Kỹ năng viết học thuật

Kỹ năng tư duy phản biện (*critical thinking*)

Nhìn nhận và đánh giá bản thân. Sự tự nhận thức và hiểu rõ bản thân này vô cùng quan trọng bởi nó sẽ góp phần quyết định thái độ sống, hướng phát triển của bản thân.

Hiểu rõ bản thân và những gì đã hình thành nên căn tính của mình hôm nay, có lý thuyết nền tảng, có tư duy phản biện, có kỹ năng sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt, tranh luận, đề xuất, ... tất cả những kỹ năng này rất hữu ích cho người học khi bước vào cuộc sống và nghề nghiệp mà họ chọn lựa, giúp họ đưa ra được những quyết định hợp lý nhất khiến cho bản thân hạnh phúc mà vẫn tôn trọng người khác.

Bài viết phản ánh có thể là một bài luận ngắn (*mini essay*) khoảng 500-700 từ hoặc bài luận dài khoảng 1500 từ, tùy theo phạm vi phản ánh. Hiện tại, chúng tôi dùng bài luận dài 1500 từ làm bài kiểm tra cuối kỳ với các chủ đề gợi ý như : khám phá căn tính của bản thân, khám phá những định kiến của bản

thân, khám phá sự ảnh hưởng của truyền thông đối với quan điểm sống và các mối quan hệ cá nhân, ....

2.2.5. *Thực hiện dự án nghiên cứu mini (research project, opinion survey)*

Dự án nghiên cứu mini thường là bài tập nhóm. Nhóm sinh viên được yêu cầu thực hiện một nghiên cứu nhỏ, thu thập và phân tích dữ liệu để chứng minh hoặc khảo sát một vấn đề văn hóa. Sinh viên tự mình thu thập dữ liệu thông qua quan sát, phỏng vấn, phát bảng câu hỏi khảo sát, hoặc sử dụng dữ liệu thứ cấp (*secondary data*), hoặc cả hai nguồn dữ liệu

Ví dụ 1.

*Tìm một vấn đề nóng trong xã hội đang được bình luận sôi nổi trên mạng xã hội gần đây. Chọn một/vài bài đăng về vấn đề đó mà thu hút được số lượng lớn tương tác và bình luận của người dùng mạng xã hội, thậm chí dẫn đến một cuộc tranh luận trên mạng xã hội. Thu thập các bình luận có nội dung liên quan trực tiếp đến chủ đề của bài viết, bày tỏ quan điểm của người bình luận về vấn đề đó. Phân tích các bình luận này để thấy được nhóm người dùng mạng xã hội này có quan niệm thế nào về vấn đề này, nguyên nhân hình thành nên các quan niệm và thái độ đó là gì. Kết quả phân tích có ý nghĩa gì đối với giao tiếp liên văn hóa?*

Ví dụ 2.

*Phỏng vấn những người đang/từng có mối quan hệ (tình yêu hoặc hôn nhân) với một người thuộc chủng tộc, văn hóa hoặc tôn giáo khác. Tìm hiểu những vấn đề nảy sinh do khác biệt văn hóa, cách xử lý vấn đề, mức độ điều chỉnh để thích nghi của những người trong cuộc. Tìm hiểu phản ứng và mức độ chấp nhận của những người ngoài cuộc (gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, ...) đối với mối quan hệ này, lý do của họ là gì? Kết quả khảo sát có ý nghĩa gì về giao tiếp liên văn hóa?*

Với loại bài tập này giảng viên cần hướng dẫn tỉ mỉ các bước làm nghiên cứu, từ cách thu thập, xử lý dữ liệu đến việc sử dụng phương pháp phân tích định tính hay định lượng cho phù hợp.

2.2.6. *Thiết kế các sản phẩm/hoạt động văn hóa*

Người học được yêu cầu sử dụng những kiến thức về văn hóa mà mình có để thiết kế ra một sản phẩm hoặc một hoạt động phù hợp với một đối tượng. Ví dụ, soạn tài liệu hướng dẫn cho người nước ngoài về quy tắc lịch sự khi đến thăm nhà người Việt, tổ chức buổi hướng dẫn (*orientation session*) cho người Việt về quy tắc ứng xử nơi công sở của người Mỹ, ....

Bài tập này đòi hỏi người học phải đi tìm hiểu về một văn hóa, hoặc một lĩnh vực văn hóa cụ thể để có thể đưa ra được các hướng dẫn tốt và phải giải thích được các câu hỏi ‘vì sao’ của người đọc/người nghe

### 3. Kết luận

Các bài tập trên đây được thiết kế để phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa cho người học. Các đề tài luôn bám sát thực tế cuộc sống và các vấn đề của xã hội đương đại, rất gần gũi với người học. Người học thấy rằng họ có thể sử dụng ngay những kiến thức của môn học này để xử lý các mối quan hệ cá nhân, xã hội và công sở. Để hoàn thành được những bài tập này, người học phải nắm vững khái niệm, phát triển khả năng quan sát, khả năng tìm kiếm thông tin, phản biện thông tin, suy ngẫm, liên hệ bản thân, khả năng thuyết trình, diễn giải. Sau khi làm các dạng bài tập khác nhau trong suốt khóa học, người học đã phản ánh về sự thay đổi (ở các mức độ khác nhau) trong nhận thức (nhận thức về bản thân và nhận thức về người khác), nhìn ra được những khuôn mẫu và thiên kiến vẫn hiện diện ngay trong cuộc sống thường nhật, hình thành ý thức tránh phân biệt đối xử dựa trên thiên kiến. Làm việc nhóm, đi phỏng vấn đem lại nhiều bài học thực tế về kỹ năng giao tiếp nội văn hóa và liên văn hóa, hình thành thái độ tôn trọng sự khác biệt, chú trọng sự song hành của “phù hợp” và “hiệu quả” trong giao tiếp. Tất nhiên, mỗi dạng bài tập đều có điểm mạnh và điểm hạn chế riêng nên giảng viên cần có sự kết hợp đa dạng bài tập, lựa chọn bài tập phù hợp với từng mục tiêu giảng dạy hay kiểm tra đánh giá cụ thể.

### Tài liệu tham khảo

1. Baldwin, J. R., Coleman, R. R. M., González, A., and Shenoy-Packer, S. (2014). *Intercultural communication for everyday life*. John Wiley & Sons.
2. Deardorff, D. K. (2006). *Identification and assessment of intercultural competence as a student outcome of internationalization*. *Journal of studies in international education*, 10(3), 241-266.
3. Gudykunst, W. B., & Hammer, M. R. (1984). *Dimensions of intercultural effectiveness: Culture specific or culture general? International Journal of Intercultural Relations*, 8(1), 1-10.
4. Lustig, M. W., and Koester, J. (2010). *Intercultural competence: Interpersonal communication across cultures* (6th ed.): Pearson/A and B.